

Số: DIEM-453/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 13 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 14/11/2025 đến ngày 23/11/2025)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lạnh lục địa tăng cường yếu sau liên tục được tăng cường bổ sung, từ 15-16/11 hình thành rãnh áp thấp 5-7 độ vĩ bắc có xu hướng nâng trục và hoạt động mạnh dần. Trên cao áp cao cận nhiệt đới ngày 14-15/11 có xu hướng lún về phía Tây và hình thành nhiễu động gió Đông trên cao.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa lớn và mưa lớn cục bộ kèm dông sét và gió giật mạnh, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 13/11/2025							Ngày 14/11/2025							Ngày 15/11/2025						Ngày 16/11/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	21	0	6	NW	2	90		28	0	9	NW	3	81		21	28	87	N	4		23	27	92	NE	2	
Hoài Ân	22	0	13	N	1	82		28	0	13	N	3	75		23	28	86	N	5		24	27	96	N	3	
Hoài Nhơn	23	0	8	N	3	77		28	0	5	N	3	72		23	28	82	N	6		24	27	90	NE	4	
Phù Mỹ	22	0	12	N	3	80		28	0	13	N	4	70		23	29	81	N	7		24	27	91	NE	5	
Phù Cát	22	0	10	N	2	83		29	0	5	N	2	66		24	30	92	N	7		25	26	91	NE	4	
An Nhơn	23	0	5	N	3	78		29	0	14	NW	2	66		23	29	80	N	6		24	26	93	E	4	
Vĩnh Thạnh	21	0	8	N	2	85		28	0	10	N	3	79		22	28	81	N	5		24	27	97	NE	6	
Tây Sơn	23	0	10	NW	1	85		29	0	12	NW	1	67		24	30	90	N	6		25	26	93	E	2	
Vân Canh	20	0	11	N	3	87		28	0	10	N	3	75		22	27	90	N	5		23	27	98	N	1	
Tuy Phước	23	0	9	NW	1	85		29	0	10	NW	1	67		24	28	93	N	6		25	26	95	E	2	
Cát Tiến	22	0	10	NW	2	83		28	0	12	W	1	69		23	28	93	N	5		24	27	94	E	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 13/11/2025							Ngày 14/11/2025							Ngày 15/11/2025						Ngày 16/11/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	22	0	13	NW	2	83		28	0	11	W	1	69		23	28	94	N	5		24	27	90	E	4	
Pleiku	15	0	12	NE	2	83		28	0	14	N	3	68		15	27	93	NE	6		18	25	92	NE	3	
Đak Đoa	16	0	13	NE	2	83		27	0	14	N	3	68		16	26	86	NE	6		19	25	96	NE	3	
Mang Yang	15	0	12	E	2	82		27	0	7	NE	2	72		16	25	84	NE	6		19	25	92	E	3	
Ia Ly	18	0	7	E	1	85		28	0	6	E	1	62		18	28	19	NE	6		21	25	95	NE	2	
Ia Grai	18	0	7	E	2	83		27	0	11	E	2	57		17	28	13	E	4		20	25	91	W	1	
Đức Cơ	19	0	8	E	3	82		28	0	13	NE	2	64		18	28	17	E	1		20	24	94	E	1	
Chư Prông	17	0	12	E	3	84		26	0	8	NE	3	67		17	27	10	E	6		20	24	97	NE	4	
Ia Mơ	17	0	7	E	3	84		26	0	6	NE	3	67		17	27	17	E	6		20	24	95	NE	4	
Chư Sê	18	0	5	E	1	87		26	0	5	NE	2	67		17	27	17	E	6		20	24	95	N	2	
Chư Puh	20	0	9	E	5	87		26	0	5	E	5	67		19	27	15	E	7		22	24	96	NE	5	
Kbang	18	0	6	N	2	86		26	0	7	N	3	79		19	27	14	N	6		21	24	98	NE	6	
An Khê	19	0	5	NE	2	88		26	0	14	NE	4	76		20	27	16	NE	7		22	24	90	N	1	
Đak Pơ	18	0	10	N	1	86		26	0	8	NE	3	74		19	27	15	NE	6		22	24	91	N	3	
Kông Chro	20	0	9	NE	2	89		26	0	7	NE	4	74		20	28	11	NE	7		22	24	98	N	4	
Ayun Pa	21	0	9	SE	1	95		29	0	9	SE	1	68		21	28	10	E	4		22	25	97	W	2	
Ia Pa	21	0	11	E	2	84		28	0	6	NE	3	70		21	28	18	NE	6		22	25	93	NE	3	
Phú Thiện	22	0	7	E	2	92		29	0	12	E	2	66		21	28	15	NE	6		22	25	95	NE	3	
Phú Túc	22	0	11	S	2	93		29	0	13	S	1	67		22	28	10	E	2		24	25	98	W	2	

Địa điểm	Ngày 17/11/2025				Ngày 18/11/2025				Ngày 19/11/2025				Ngày 20/11/2025				Ngày 21/11/2025				Ngày 22/11/2025				Ngày 23/11/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	27	89		19	26	82		18	27	91		19	25	90		20	26	80		19	25	88		19	25	84		670
Hoài Ân	24	27	94		21	26	84		21	27	75		20	25	91		20	26	80		20	25	89		20	25	89		379
Hoài Nhơn	24	27	88		20	26	89		20	27	74		20	25	85		20	26	82		20	25	85		20	26	86		552
Phù Mỹ	24	27	83		21	26	80		20	27	73		20	25	87		20	26	88		20	25	86		20	25	80		465
Phù Cát	24	27	86		22	25	89		21	27	82		21	25	87		22	26	85		22	25	87		22	25	81		467
An Nhơn	24	27	80		22	25	81		20	26	94		20	25	85		21	26	87		21	25	83		21	25	85		565
Vĩnh Thạnh	24	27	81		21	25	88		20	26	74		20	25	94		20	26	86		20	25	72		20	25	63		273
Tây Sơn	24	27	82		22	25	86		21	26	86		21	25	94		22	26	85		21	25	87		21	25	82		488
Vân Canh	23	27	88		20	26	87		18	26	80		19	26	83		19	26	85		19	25	87		19	25	82		605
Tuy Phước	24	27	82		22	25	85		21	26	87		21	26	88		22	26	80		22	25	84		22	25	85		488
Cát Tiến	24	27	81		21	26	83		20	26	92		20	26	82		21	26	81		20	25	88		20	25	85		680
Quy Nhơn	24	27	81		21	24	94		20	26	93		20	26	82		21	26	87		20	25	88		20	25	84		680
Pleiku	19	24	74		17	26	86		16	25	17		15	25	80		15	25	69		17	25	64		17	25	66		110
Đak Đoa	20	24	81		17	26	87		17	25	15		16	25	70		16	25	65		17	26	73		17	25	68		110
Mang Yang	19	24	73		17	26	94		17	25	22		16	26	75		16	25	65		18	24	66		18	25	68		125
Ia Ly	22	27	90		20	26	82		20	25	21		20	26	20		20	24	87		18	24	71		18	25	63		112
Ia Grai	20	25	81		20	26	75		18	25	26		17	25	76		18	22	70		18	24	69		18	25	63		97
Đức Cơ	21	26	73		21	25	82		20	25	27		18	25	81		19	23	69		19	26	61		19	26	72		82
Chư Prông	20	24	73		19	25	70		17	25	78		16	25	77		16	23	64		18	25	65		18	25	67		116
Ia Mơ	20	24	74		19	25	78		17	25	70		16	25	78		16	23	61		18	25	60		18	25	70		116
Chư Sê	21	25	71		19	25	74		18	25	77		17	24	73		18	23	69		19	26	70		19	26	67		164
Chư Puh	21	25	84		21	25	84		19	25	76		18	24	84		18	23	69		19	25	66		19	25	68		102

Địa điểm	Ngày 17/11/2025				Ngày 18/11/2025				Ngày 19/11/2025				Ngày 20/11/2025				Ngày 21/11/2025				Ngày 22/11/2025				Ngày 23/11/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	21	23	81		17	25	92		16	25	83		17	24	75		17	23	68		17	24	70		17	23	67		228
An Khê	22	24	93		20	25	82		18	25	78		18	24	83		19	23	81		19	24	82		19	23	85		327
Đak Pơ	22	23	81		20	25	80		18	25	81		18	26	84		18	23	73		19	24	86		19	24	85		244
Kông Chro	22	25	83		21	24	90		19	25	73		19	26	84		19	23	81		20	25	62		20	25	70		229
Ayun Pa	24	28	86		23	26	89		21	25	84		21	26	87		22	24	87		22	27	65		22	26	63		209
Ia Pa	24	27	92		22	24	86		20	26	83		20	25	91		21	23	89		21	26	61		21	26	70		189
Phú Thiện	24	27	76		23	26	91		21	26	78		21	25	91		22	24	89		23	26	67		23	27	65		154
Phú Túc	24	27	91		23	26	87		21	26	88		21	25	89		22	25	86		22	26	66		22	27	74		218

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 14/11/2025.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đền Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cừu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rсай, xã Uar